

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của  
Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 825/TTr-SNV ngày 06 tháng 12 năm 2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 30/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sơn La;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh, Phòng TH;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu VT, NC, Hiệp (10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của Công ty  
trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

1. Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Sơn La (sau đây viết tắt là Công ty).

2. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Công ty thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh” là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý;

b) “Chủ sở hữu công ty” là từ gọi tắt của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La;

c) “Đơn vị trực thuộc” là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện nằm trong cơ cấu Công ty;

d) “Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp” là Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

đ) “Luật doanh nghiệp” là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

e) “Nghị định số 91/2015/NĐ-CP” là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

g) “Nghị định số 51/2016/NĐ-CP” là Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

h) “Nghị định số 52/2016/NĐ-CP” là Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

i) “Nghị định số 32/2018/NĐ-CP” là Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

k) “Nghị định số 10/2019/NĐ-CP” là Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước;

l) “Nghị định số 140/2020/NĐ-CP” là Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyên doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018;

m) “Nghị định số 159/2020/NĐ-CP” là Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

n) “Nghị định số 47/2021/NĐ-CP” là Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

o) “Nghị định số 69/2023/NĐ-CP” là Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **Điều 2. Tên công ty, trụ sở chính**

1. Tên công ty:

Tên đầy đủ tiếng việt: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT SƠN LA**

Tên giao dịch tiếng việt: **CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT SƠN LA**

Tên giao dịch quốc tế: **SONLA CONSTRUCTION LOTTERY COMPANY LIMITED**

2. Trụ sở công ty

- Trụ sở chính: Số 17, đường Tô Hiệu, tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Điện thoại: 0212.3852.593

- Website: <http://www.xososonla.vn>

- Email: [xososonla@gmail.com](mailto:xososonla@gmail.com)

3. Chi nhánh và văn phòng đại diện: Công ty được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, các tổ chức, đơn vị trực thuộc ở trong nước để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

4. Công ty có thể thành lập liên doanh với các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài khi được sự nhất trí bằng văn bản của Chủ sở hữu Công ty và được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Công ty có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại các ngân hàng trong nước theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh**

#### 1. Mục tiêu hoạt động

a) Hoạt động kinh doanh theo mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh do cơ quan đại diện Chủ sở hữu công ty giao;

b) Tham gia điều tiết, phân phối lại thu nhập trong các tầng lớp dân cư; góp phần tạo nguồn thu để đầu tư xây dựng các công trình về giáo dục, y tế và phúc lợi xã hội khác của tỉnh;

c) Kinh doanh có hiệu quả, thực hiện ngân sách với nhà nước đầy đủ, bảo toàn và phát triển vốn của Chủ sở hữu, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn;

d) Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;

đ) Đảm bảo sự đoàn kết trong nội bộ; xây dựng tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể trong sạch vững mạnh.

#### 2. Ngành, nghề kinh doanh

<b>TT</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>Mã ngành</b>
1	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Kinh doanh phát hành các loại hình xổ số	9200 (chính)
2	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ vui chơi, giải trí, du lịch.	9329

### **Điều 5. Mức vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ do Chủ sở hữu phê duyệt được ghi tại thời điểm phê duyệt điều lệ là: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi có quyết định thay đổi vốn điều lệ, Công ty phải điều chỉnh vốn điều lệ trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và công bố thông tin theo quy định.

#### **Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước**

1. Cơ quan đại diện Chủ sở hữu công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.
2. Việc phân công, phân cấp, giao nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty theo quy định tại Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ.

**Điều 7. Người đại diện theo pháp luật:** Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch kiêm Giám đốc.

#### **Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.
2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

## **Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 10. Quyền của công ty**

Căn cứ quyền của doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; đặc thù về mục tiêu hoạt động và ngành nghề kinh doanh xố số kiến thiết; pháp luật hiện hành về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty quy định chi tiết các quyền của Công ty, trong đó:

1. Quyền của Công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Quyền về kinh doanh và tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp; phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh quy định tại Điều 4 Điều lệ này.

3. Quyền được hỗ trợ, tạo điều kiện vật chất và các lợi ích tài chính khác khi tham gia hoạt động công ích (nếu có) theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Quyền về quản lý lao động, tiền lương thực hiện theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quy chế tiền lương, tiền thưởng của công ty; các văn bản quy định khác đối với Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu.

### **Điều 11. Nghĩa vụ của công ty**

1. Thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản; phân phối lợi nhuận; đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Nghĩa vụ trong kinh doanh

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ do Công ty thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký;

b) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý Công ty của người lao động theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của chủ sở hữu;

đ) Thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

e) Tuân theo các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường;

g) Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của Công ty trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật;

h) Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương; đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Chủ tịch kiêm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác;

i) Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

k) Chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về việc sử dụng vốn đầu tư để thành lập doanh nghiệp khác hoặc đầu tư vào doanh nghiệp khác;

l) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được Nhà nước giao.

### **Chương III**

## **QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY**

### **Điều 12. Tổ chức thực hiện các quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với công ty**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của công ty sau khi trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập;

b) Quyết định việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty phù hợp với Đề án tổng thể về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;

d) Ban hành quy chế tài chính của công ty theo quy định của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

đ) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty;

e) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch kiêm Giám đốc sau khi có thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy; Đối với Kiểm soát viên công ty sau khi có thông báo kết luận của Ban cán sự đảng UBND tỉnh;

g) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của công ty;

h) Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết;

i) Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu ghi trên bảng cân đối kế toán trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án; phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của công ty và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận;



k) Quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty, Kiểm soát viên do mình bổ nhiệm;

l) Chấp thuận để Chủ tịch công ty phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

m) Tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của công ty. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty, Kiểm soát viên trong việc quản lý, điều hành công ty;

n) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản;

o) Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch công ty được giao thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo quy định tại Điều lệ này và Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước.

3. Kiểm soát viên do Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại để giúp Chủ sở hữu công ty kiểm soát việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, việc quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty của Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với công ty**

1. Đầu tư đầy đủ và đúng hạn vốn điều lệ công ty.

2. Tuân thủ Điều lệ công ty.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và quy định khác của pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê, hợp đồng, giao dịch khác giữa công ty và chủ sở hữu công ty.

4. Chủ sở hữu công ty chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ đã góp ra khỏi công ty dưới hình thức khác thì chủ sở hữu công ty và cá nhân, tổ chức có liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty.

5. Chủ sở hữu công ty không được rút lợi nhuận khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý công ty**

1. Công ty được tổ chức theo mô hình Chủ tịch kiêm Giám đốc và Kiểm soát viên theo quyết định của Chủ sở hữu công ty.

Cơ cấu tổ chức quản lý, người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty nên người đại diện đó phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch và Giám đốc.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của Công ty gồm:

- a) Chủ tịch kiêm Giám đốc;
- b) Kiểm soát viên;
- c) Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;
- d) Bộ máy giúp việc;
- đ) Đơn vị trực thuộc.

#### **Điều 15. Chủ tịch công ty**

1. Chủ tịch công ty do cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm theo quy định của pháp luật. Chủ tịch công ty có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại theo quy định của pháp luật. Một cá nhân được bổ nhiệm không quá hai nhiệm kỳ, trừ trường hợp người được bổ nhiệm đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại công ty trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

2. Chủ tịch công ty thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch công ty do Chủ sở hữu công ty quyết định và được tính vào chi phí quản lý của Công ty.

4. Chủ tịch công ty sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận giúp việc (nếu có) và con dấu của công ty để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch công ty được quyền tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

5. Quyết định thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này phải được lập thành văn bản, ký tên với chức danh "Chủ tịch công ty" trong trường hợp Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

6. Quyết định của Chủ tịch công ty có hiệu lực kể từ ngày ký hoặc từ ngày có hiệu lực ghi trong quyết định, trừ trường hợp phải được cơ quan đại diện chủ sở hữu công ty chấp thuận.

7. Trường hợp Chủ tịch công ty xuất cảnh khỏi Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền, nhiệm vụ của

Chủ tịch công ty và được sự chấp thuận của Chủ sở hữu công ty. Trường hợp ủy quyền khác thực hiện theo quy chế quản lý nội bộ của công ty.

8. Điều kiện, tiêu chuẩn, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của Chủ tịch công ty

#### 8.1. Điều kiện, tiêu chuẩn

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

b) Là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam;

c) Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

d) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp;

đ) Không phải là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của công ty; Kiểm soát viên công ty;

e) Không phải là cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, không phải là người quản lý doanh nghiệp thành viên.

#### 8.2. Quyền hạn, nghĩa vụ

a) Quyết định các nội dung theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

b) Tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ và quyết định thành lập đơn vị kiểm toán nội bộ của công ty;

c) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Công ty sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu công ty phê duyệt;

d) Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và gửi quyết định đến Chủ sở hữu công ty để tổng hợp, giám sát;

đ) Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác, việc tiếp nhận công ty con, công ty liên kết, sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu công ty phê duyệt chủ trương;

e) Quyết định phương án huy động vốn hợp đồng vay, cho vay; Dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định có giá trị nhỏ hơn 50% vốn điều lệ của công ty;

g) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu công ty phê duyệt chủ trương;

h) Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ theo qui định;

i) Quyết định lương đối với các chức danh do Chủ tịch công ty bổ nhiệm;

k) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của công ty;

l) Thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp sau khi Đề án được phê duyệt;

m) Đề nghị Chủ sở hữu quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản; Ban hành Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; quyết định điều chỉnh vốn Điều lệ công ty;

n) Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của Chủ sở hữu công ty; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Chủ sở hữu công ty về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

### 8.3. Trách nhiệm

a) Tuân thủ Điều lệ công ty, quyết định của chủ sở hữu công ty và quy định của pháp luật;

b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của công ty và Nhà nước;

c) Trung thành với lợi ích của công ty và Nhà nước; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về doanh nghiệp mà mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối và doanh nghiệp mà người có liên quan của mình làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được tập hợp và lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;

đ) Chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hiện các hành vi sau đây:

- Lợi dụng danh nghĩa công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
- Tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của công ty và gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác;
- Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với công ty.

### 9. Các trường hợp xem xét, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật Chủ tịch công ty

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP

ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 16. Giám đốc**

1. Giám đốc do Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật.

2. Giám đốc công ty có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

3. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 8.1 Điều 15 Điều lệ này, quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

4. Giám đốc có các quyền sau đây

a) Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, phương án kinh doanh, kế hoạch đầu tư của công ty;

b) Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, quyết định của công ty;

c) Quyết định các công việc hằng ngày của công ty;

d) Ban hành quy chế quản lý nội bộ của công ty;

đ) Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh công ty;

e) Báo cáo định kỳ, hằng quý, hằng năm về kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch kinh doanh; báo cáo tài chính;

g) Kiến nghị phân bổ và sử dụng lợi nhuận sau thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của công ty;

h) Tuyển dụng lao động;

i) Kiến nghị phương án tổ chức lại công ty;

k) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

5. Giám đốc có các nghĩa vụ sau

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty;

c) Trung thành với lợi ích của công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho công ty về các doanh nghiệp mà Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty;

đ) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục

vụ lợi ích của công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty;

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

6. Các trường hợp xem xét, từ chức, miễn nhiệm, khiển trách, cảnh cáo, cách chức, buộc thôi việc đối với Giám đốc được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 15 Điều lệ này.

### **Điều 17. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan**

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty

a) Không được để vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của công ty;

b) Báo cáo Chủ sở hữu công ty về các hợp đồng kinh tế, dân sự của công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty, Giám đốc. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch, Giám đốc công ty không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch công ty, Giám đốc phải bồi thường thiệt hại cho Công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Điều 86 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ công ty và quyết định của Chủ sở hữu công ty (nếu có).

### **Điều 18: Kiểm soát viên**

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định bổ nhiệm Kiểm soát viên. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại công ty.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện Kiểm soát viên

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc;

b) Không được là người quản lý công ty và người quản lý tại doanh nghiệp khác; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu của công ty; Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty; Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; Kiểm soát viên khác của công ty.

3. Chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Kiểm soát viên và mối quan hệ của Kiểm soát viên với các cá nhân, tổ chức có liên quan của công ty theo quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên

công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

4. Các trường hợp xem xét, từ chức, miễn nhiệm, khiển trách, cảnh cáo, cách chức, buộc thôi việc đối với Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 15 Điều lệ này.

### **Điều 19. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc**

1. Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Phó Giám đốc công ty thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy

2. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của kế toán trưởng. Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của kế toán trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Kế toán trưởng công ty thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Bộ máy giúp việc gồm văn phòng, các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc cho Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty quản lý, điều hành Công ty. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty quyết định.

### **Điều 20. Đơn vị trực thuộc**

1. Văn phòng đại diện, chi nhánh và các địa điểm kinh doanh hoạt động theo quy chế do Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty ký ban hành phù hợp với quy định pháp luật có liên quan. Trong quá trình hoạt động, Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty quyết định hoặc phê duyệt việc thành lập mới hoặc chấm dứt hoạt động các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty có thể thành lập Ban kiểm soát nội bộ để giúp Chủ tịch kiêm giám đốc công ty kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý điều hành trong công ty. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan của Ban kiểm soát nội bộ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ do Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty ban hành.

### **Điều 21. Hình thức tham gia quản lý của người lao động**

Người lao động tham gia quản lý công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động công ty.
2. Tổ chức công đoàn công ty.
3. Ban Thanh tra nhân dân.

4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

**Điều 22. Nội dung tham gia quản lý công ty của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi công ty;

đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành công ty khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong công ty có quyền tham gia giám sát:

a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;

b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của công ty; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Hằng năm công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Chủ tịch công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa công ty và người lao động thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động.

**Chương V**  
**QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

**Điều 23. Vốn điều lệ, cách thức tăng, giảm vốn điều lệ**

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu không được giảm vốn điều lệ.

2. Vốn điều lệ quy định tại Điều 5 Điều lệ này có thể tăng trong quá trình hoạt động. Chủ sở hữu công ty phê duyệt tăng vốn điều lệ cho công ty căn cứ



vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc thù hoạt động của công ty. Mức vốn điều lệ điều chỉnh tăng thêm được xác định tối thiểu cho 03 năm kể từ năm quyết định điều chỉnh vốn điều lệ:

3. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và nguồn bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính Phủ.

### **Điều 24. Quản lý tài chính công ty**

Quản lý tài chính của công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính do Chủ sở hữu phê duyệt phù hợp với quy định có liên quan của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13/11/2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp xố số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của công ty, trong đó có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài công ty; quyền, trách nhiệm của công ty khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; cơ chế quản lý, quyền, trách nhiệm, thù lao, tiền lương, thưởng, quyền lợi và tiêu chuẩn Người đại diện của công ty tại doanh nghiệp khác.

2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.

3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.

4. Những nội dung khác có liên quan.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

#### **Điều 25. Tổ chức lại công ty**

Việc tổ chức lại công ty bao gồm: Chia, tách công ty; hợp nhất, sáp nhập công ty; được thực hiện theo các Điều 198, 199, 201 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### **Điều 26. Chuyển đổi sở hữu công ty**

Chủ sở hữu công ty quyết định việc chuyển đổi công ty thành công ty cổ phần theo quy định tại Điều 202 Luật Doanh nghiệp 2020.

#### **Điều 27. Tạm ngừng kinh doanh**

1. Chủ sở hữu công ty quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của công ty theo đề nghị của Chủ tịch công ty. Quyết định tạm ngừng kinh doanh của Chủ sở hữu công ty phải được lập thành văn bản.

2. Công ty tổ chức thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của Chủ sở hữu công ty phù hợp với Điều 206 Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều 21 Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyên đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

**Điều 28. Giải thể công ty**

Việc giải thể công ty thực hiện theo quy định từ Điều 207 đến Điều 211 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 29. Phá sản công ty**

Việc phá sản của công ty được thực hiện theo quy định của Luật Phá sản và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Chương VII  
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN**

**Điều 30. Báo cáo và thông tin cho Chủ sở hữu**

1. Chủ tịch công ty lập và gửi Chủ sở hữu công ty những tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của công ty;
- b) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Kiểm soát viên trình Chủ sở hữu công ty:

- a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch, Giám đốc công ty trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của công ty;
- b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Chủ sở hữu công ty trong từng trường hợp.

**Điều 31. Công bố, công khai thông tin**

1. Công ty thực hiện công bố thông tin định kỳ trên các phương tiện: Trang thông tin điện tử của doanh nghiệp; Cổng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Cổng thông tin doanh nghiệp.

2. Người đại diện theo pháp luật của công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài của công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của

người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật của công ty ủy quyền.

3. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

4. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của công ty là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

## **Chương VIII**

### **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

#### **Điều 32. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty**

Chủ sở hữu công ty quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. Chủ tịch công ty kiến nghị Chủ sở hữu công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

#### **Điều 33. Quản lý con dấu của công ty**

1. Chủ tịch công ty quyết định thông qua con dấu chính thức của công ty. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch, Giám đốc công ty quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 34. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

## **Chương IX**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 35. Phạm vi thi hành**

1. Chủ sở hữu, công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ.

2. Các Quy chế nội bộ của công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ.

3. Trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của công ty./.